

Chương 2

NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Tài chính công)

Nội dung

- I. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của NSNN.
- II. Nội dung của ngân sách nhà nước.
- III. Tổ chức hệ thống NSNN và phân cấp NSNN ở VN.
- IV. Chu trình quản lý NSNN.

I. Khái niệm, đặc điểm và vai trò NSNN

- *Khái niệm:*
 - NSNN là toàn bộ các khoản thu chi của nhà nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định (quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp).
 - NSNN là tổng thể các mối quan hệ về kinh tế tài chính giữa nhà nước với nền kinh tế xã hội và phát sinh trong quá trình phân phối, sử dụng các quỹ tiền tệ của nhà nước để thực hiện chức năng và nhiệm vụ của nhà nước.

- ***Đặc điểm của NSNN:***
 - **Có tính pháp lý cao:** Các khoản thu chi của NSNN luôn gắn liền với địa vị pháp lý và quyền lực của nhà nước -> luôn được thực hiện và tuân thủ nghiêm ngặt.
 - **Hoạt động 2 mặt:** hoạt động NSNN có 2 mặt thu và chi. Thu có vai trò quyết định, chi ngân sách góp phần thực hiện nhiệm vụ của nhà nước.

- Phục vụ lợi ích chung của toàn bộ nền kinh tế vì sự tồn tại và phát triển của nền kinh tế.
- NSNN bao gồm nhiều quỹ tiền tệ khác nhau được phân chia cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cấp quản lý nhà nước ->Hiệu quả hơn.

- ***Vai trò của NSNN:***

- NSNN là công cụ quan trọng nhất để tiến hành tập trung các nguồn lực tài chính nhằm đảm bảo các khoản chi theo nguyên tắc cân đối tài chính tích cực.
- NSNN là công cụ dùng để điều chỉnh về mặt vĩ mô các hoạt động kinh tế xã hội;

II. Nội dung của NSNN

- **Thu NSNN:**

- Thu NSNN là tất cả những khoản tiền tài vật chất mà nhà nước huy động và tập trung vào quỹ NSNN để đáp ứng nhu cầu chi tiêu của nhà nước.
- Đó là mức động viên các nguồn tài chính từ nền kinh tế xã hội vào trong tay nhà nước để sử dụng chung cho toàn bộ nhu cầu nền kinh tế - xã hội.

- **Các nguồn thu của NSNN:**

- 1. Thuế:**

Thuế là khoản thu có tính chất bắt buộc mà các đơn vị kinh tế, các tổ chức, cá nhân bắt buộc phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

Thuế là nguồn thu chủ yếu, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nguồn thu NSNN

- Theo quy định của pháp luật để đảm bảo các nguồn thu thuế của nhà nước được thực hiện đầy đủ, công bằng và hợp lý.
- **Hệ thống thuế phải tuân thủ các nguyên tắc:**
 - + Ổn định
 - + Công bằng
 - + Rõ ràng, chắc chắn
 - + Phù hợp với pháp luật quốc tế

- **Phân loại thuế:**

- **Theo tính chất kinh tế:**

- + **Thuế trực thu:** là loại thuế thu trực tiếp vào đối tượng chịu thuế (thuế trước bạ, thuế TNCN, thuế TNDN)

- + **Thuế gián thu:** là loại thuế mà người nộp thuế không phải là người chịu thuế (thuế GTGT, thuế doanh thu, thuế xuất – nhập khẩu)

- ***Theo đối tượng đánh thuế:***

+ Thuế đánh vào HĐSXKD.

+ Thuế đánh vào HĐDV.

+ Thuế đánh vào hàng hóa.

+ Thuế đánh vào thu nhập (thu nhập thường niên, thu nhập bất thường)

+ Thuế đánh vào tài sản.

- ***Phân loại theo sắc thuế:***

- + ***Thuế giá trị gia tăng:*** Thuế đánh vào phần giá trị tăng thêm của SP hàng hóa dịch vụ.

- + ***Thuế TNDN:*** Thuế đánh vào phần thu nhập của DN sau khi bù đắp các khoản chi phí.

- + ***Thuế tiêu thụ đặc biệt:*** là thuế đánh vào các mặt hàng có tính chất tiêu thụ đặc biệt: thuốc lá, rượu, xe hơi, nước giải khát có gas, mỹ phẩm...

- + **Thuế xuất – nhập khẩu:** Thuế đánh vào các hoạt động xuất và nhập khẩu hàng hóa.
- + **Thuế chuyển quyền sử dụng:** Khi có hành vi chuyển quyền sử dụng đất thì phải nộp thuế theo qui định của nhà nước.
- + **Thuế thu nhập cá nhân:** Cá nhân có thu nhập (kể cả thu nhập không thường xuyên) đều phải nộp thuế theo quy định của luật thuế TNCN)

- + **Thuế môn bài:** Đánh vào các cơ sở SX, KD, chế biến, khai thác.
- + **Thuế nhà, đất:** kinh doanh, mua bán, chuyển nhượng nhà cửa, đất đai.

2. Thu từ hoạt động kinh tế của nhà nước:

- Thu từ lợi tức cổ phần của nhà nước:

Nhà nước có sở hữu vốn cổ phần trong các Cty cổ phần trong nước hoặc nước ngoài, thì nhà nước sẽ được chia cổ tức theo tỷ lệ góp vốn.

VD: Cty CP A có vốn 1.000 tỷ, nhà nước chiếm 50%, các DN ngoài quốc doanh 30%, các cá nhân 20%.

- Kết quả HĐKD năm 2009 lãi 400 tỷ, thuế phải nộp 25% (100 tỷ), lợi nhuận 300 tỷ, trong đó phân phối sau: chia cổ tức 20% còn lại trích các quỹ. Như vậy số lợi nhuận để chia cổ tức sẽ $300 \times 20\% = 60$ tỷ. Trong đó chia cổ tức cho nhà nước 50% là 30 tỷ.

- Thu từ bán hoặc cho thuê tài sản của nhà nước: nhà máy, công trình kiến trúc, cơ sở hạ tầng, công trình kiến trúc. Nếu nhà nước bán hay cho thuê sẽ tạo nguồn thu cho nhà nước.
- Thu từ bán hoặc cho thuê tài nguyên thiên nhiên, đất núi, vùng biển, vùng trời...

3. Thu lệ phí hoặc phí:

- **Lệ phí:** là những khoản thu bắt buộc đối với các tổ chức và cá nhân (lệ phí trước bạ, lệ phí công chứng, lao động công ích...)
- **Phí:** Những khoản thu có tính chất để bù đắp các chi phí phát sinh như: phí cầu đường, phí giao thông, phí môi trường...)

4. Vay nợ của chính phủ:

a. *Vay nợ trong nước:* Chính phủ vay nợ trong nước bằng cách phát hành trái phiếu chính phủ. Các tổ chức kinh tế, đoàn thể xã hội và cá nhân mua trái phiếu chính phủ sẽ được chính phủ thanh toán gốc khi đáo hạn, tiền lãi trái phiếu có thể trả ngay khi phát hành, hoặc trả định kỳ, hoặc trả 1 lần khi đáo hạn.

- ***Trái phiếu chính phủ chia làm 3 loại:***
 - ***Loại ngắn hạn (Tín phiếu kho bạc)*** có thời hạn dưới 1 năm, loại này hiện nay chỉ phát hành đấu thầu trên thị trường mở.
 - ***Loại trung hạn (Trái phiếu kho bạc)*** có thời hạn từ 1 năm đến 5 năm, được phát hành rộng rãi trong xã hội.

- ***Loại dài hạn (công trái)*** có thời hạn trên 5 năm. Loại này được phát hành theo đợt, có đối tượng sử dụng nguồn thu xác định như công trái giáo dục, công trái quốc gia...

b. Vay nợ nước ngoài: Để tăng thêm nguồn lực cho NSNN đồng thời từng bước tiếp cận với thị trường tài chính quốc tế, chính phủ có thể thực hiện vay nợ nước ngoài bằng phương thức sau:

- Phát hành trái phiếu chính phủ ra nước ngoài.
- Vay ODA (Official Development Assistance) – Hỗ trợ phát triển chính thức.

- ODA là sự chuyển giao nguồn vốn theo chương trình hỗ trợ phát triển chính thức từ các chính phủ (đơn phương), các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế, các khối nước, các khu vực (đa phương) với những điều kiện khác nhau về lãi suất, thời hạn hoàn lại hay không hoàn lại.

- ***Các nguồn chi của NSNN:***

Là quá trình phân phối và sử dụng quỹ NSNN nhằm thực hiện các chức năng kinh tế - xã hội của nhà nước đồng thời trang trải các chi phí cho bộ máy nhà nước các cấp từ trung ương đến địa phương.

- ***Nội dung chi của NSNN:***

1. Chi thường xuyên: Các khoản chi này nhằm duy trì sự tồn tại và hoạt động cho bộ máy nhà nước các cấp.

Những khoản chi này không trực tiếp tạo ra sản phẩm, vật chất mà phục vụ tiêu dùng hiện tại đối với từng cá thể, bộ phận.

Chi thường xuyên bao gồm:

- ***Chi sự nghiệp:***

- Chi sự nghiệp kinh tế (điều tra cơ bản, đo đạc địa hình, địa giới hành chính, định canh định cư, kinh tế mới), sự nghiệp giao thông, thủy lợi, lâm nghiệp...
- Chi sự nghiệp văn hóa xã hội, (khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo, sự nghiệp y tế, văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, sự nghiệp xã hội (già yếu, khó khăn...))

- Chi quản lý nhà nước.
- Chi quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Chi đầu tư phát triển:

Là những khoản chi tác động trực tiếp đến cơ sở hạ tầng, năng lực sản xuất của nền kinh tế.

- Chi đầu tư xây dựng
- Chi đầu tư hỗ trợ vốn cho các DNNN
- Chi góp vốn cổ phần, góp vốn liên doanh.
- Chi các chương trình mục tiêu quốc gia.
- Chi cho quỹ hỗ trợ phát triển quốc gia.
- Chi dự trữ nhà nước

3. Chi trả nợ của chính phủ:

- Trả nợ vay trong nước.
- Trả nợ vay nước ngoài.

Bội chi NSNN và giải pháp xử lý

- ***Bội chi NSNN:***

NSNN được thực hiện trong 1 năm và xảy ra 1 trong 3 trường hợp sau:

- ***Trường hợp 1:*** Tổng thu $>$ tổng chi: Bội thu NSNN. Đây là trạng thái cực tốt của NSNN.
- ***Trường hợp 2:*** Tổng thu $=$ Tổng chi: cân bằng NSNN.
- ***Trường hợp 3:*** Tổng thu $<$ Tổng chi: Thâm hụt NSNN.

- ***Biện pháp xử lý bội chi NSNN:***
 - Tiết kiệm chi thường xuyên đặc biệt là chi cho bộ máy nhà nước...
 - Tiết kiệm và nâng cao hiệu quả đầu tư.
 - Tăng thu 1 cách hợp lý.

III. Tổ chức hệ thống NSNN và phân cấp NSNN ở VN

1. Tổ chức hệ thống NSNN:

- ***Hệ thống NSNN:*** là tổng thể các cấp ngân sách gắn bó hữu cơ với nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.
- ***Nguyên tắc tổ chức:***
 - Đảm bảo tính tập trung thống nhất.
 - Phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp NS.

- ***Tổ chức hệ thống ngân sách:***
 - NS trung ương.
 - NS địa phương.
 - Ngân sách cấp tỉnh, thành phố trực thuộc.
 - NS quận, huyện, thị xã.
 - NS phường, xã, thị trấn.

2. Phân cấp NS:

Phân cấp NSNN là sự phân chia quyền hạn và trách nhiệm trong việc quản lý điều hành thu và chi của NSNN.

- ***Nội dung phân cấp:***

- Giải quyết mối quan hệ quyền lực giữa các cấp chính quyền trong ban hành các chính sách, chế độ về thu chi ngân sách.
- Giải quyết mối quan hệ vật chất trong quá trình thực hiện NSNN.
- Giải quyết mối quan hệ giữa các cấp chính quyền trong việc lập, chấp hành và quyết toán NSNN.

IV. Chu trình quản lý NSNN

1. Hình thành NSNN:

- Lập NSNN
- Phê chuẩn NS
- Thông báo NSNN

2. Chấp hành NSNN:

- Chấp hành dự toán thu NSNN.
- Chấp hành dự toán chi NSNN.

- ***Quyết toán NSNN:***

Là xác định tổng số thu và tổng số chi của các cấp NSNN đã được thực hiện phù hợp với chính sách, chế độ và luật pháp hiện hành, đảm bảo nghiêm túc, công bằng và hợp lý.